



N#ng

BESTBOOT2 S3

#ng đa an toàn

Safety Jogger BESTBOOT2 đảm bảo độ an toàn tối ưu với mũi giày bằng thép chắc chắn, đặc tính chống tĩnh điện và đế giữa chống đâm thủng. Sự thoải mái và dễ sử dụng được đảm bảo nhờ khả năng giảm đau theo tư thế, làm mát bàn chân và đế ngoài tự làm sạch.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da kỹ thuật Barton
lớp lót bên trong	Cambrella
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
trọng lượng thép	0.809 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



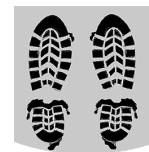
đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



Đ# ngoài t# làm s#ch

Đế ngoài tự làm sạch được thiết kế để hạn chế tắc nghẽn gai lốp.

Công nghiệp:

Hoá học, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng

Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhãn vệt liêu cao	Da k# thu#t Barton		
c#p h#n			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.9	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	18.3	? 15
Lớp lót bên trong	Cambrella		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	33.5	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	269	? 20
gi#ng đế# chân	đ# x#p SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	PU / PU		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	24.3	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.34	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.33	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.16	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	150.9	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	27	? 20
Đ#ng đ#u	Thép		
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	16.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.